TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2020/HSST
Ngày: 04-12-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Đầy

Bà Hồ Thị Hồng Phướng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Khanh - Kiểm sát viên

Trong ngày 04 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2020/HSST ngày 10/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Thị Thu X (Mén), sinh ngày 07/3/1998; tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: khóm Châu Thạnh, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn V (đã chết) và bà Dương Thị Kim L, sinh năm 1969; nhân thân: từ nhỏ sống chung với gia đình học đến lớp 03 thì nghỉ học cho đến ngày phạm tội; tiền án, tiền sự: không. Chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 07/9/2019 của Chủ tịch UBND phường Châu Phú A, Tp.Châu Đốc. Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 21/8/2020 đến nay, tại Trại tạm giam công an tỉnh An Giang, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Phan Minh Tr, sinh năm 1997, nơi cư trú: ấp Vĩnh Bình, xã Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Vắng mặt

Những người làm chứng:

Bùi Thanh S (Năm Vàng); Khúc Thanh Th;Võ Văn C (Tiến); Nguyễn Thị Thanh T; Đào Thị Tâm N; Nguyễn Văn B (Bè). Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết với Phan Thị Thu X, ngày 25/6/2020 Phan Minh Tr điều khiển xe mô tô biển số 67D1 - 979.87 chở X đến nhà trọ Tuấn Tài thuộc ấp Mỹ Thiện, xã Mỹ Đức, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang thuê phòng ngủ qua đêm. Đến ngày 26/6/2020, X mượn của Tr 01 xe mô tô biển số 67D1 - 979.87 và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3s để đi mượn tiền, Tr đồng ý. Do không tìm được người để mượn tiền nên X đem cầm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67D1 - 979.87 với số tiền 300.000 đồng, tại tiệm cầm đồ Năm Vàng ở phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc và cầm điện thoại di động OPPO A3s với số tiền 800.000 đồng, tại cửa hành bán điện thoại Toàn Thịnh ở phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc. Số tiền trên X trả nợ và tiêu xài cá nhân khi trở lại nhà trọ, X nói với Tr do Mẹ bệnh nên cầm điện thoại lo cho Mẹ; Tr không nói gì và ra về.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/6/2020, Tr đến nhà trọ Tuấn Tài gặp X; do cần tiền trả nợ cho người tên Má Hậu (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) nên X nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số 67D1 - 979.87 của Tr, nên nói dối, vờ hỏi mượn xe mô tô biển số 67D1 - 979.87 để đi công việc; Tr đồng ý giao xe. Sau đó X điều khiển xe đến khu vực gần Siêu thị Tứ Sơn, thuộc phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc nhờ Má Hậu đem cầm với số tiền 3.000.000 đồng, sử dụng trả nợ cho Má Hậu và tiêu xài cá nhân. Do không thấy X đem xe trả nên Tr trình báo Công an.

** Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 26/KL.HĐĐGTS ngày 08/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Phú xác định:*

- 01 xe mô tô biển số 67D1 - 979.87; Nhãn hiệu: Wave Alpha màu xanh - đen - bạc, số máy: JA39E1340832, số khung: RLHJA3910LY003510 đã qua sử dụng, trị giá 15.500.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3s màu xanh đã qua sử dụng, trị giá 3.500.000 đồng.

** Lời khai của người bị hại và người làm chứng:* Phan Minh Tr, Bùi Thanh S (Năm Vàng), Khúc Thanh Th, Võ Văn C (Tiến), Nguyễn Thị Thanh T, Đào Thị Tâm Nh, Nguyễn Văn B (Bè) trình bày phù hợp với nội dung vụ án. Phan Minh Tr không yêu cầu xử lý hình sự, cũng như trách nhiệm dân sự đối với bị cáo X.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Thị Thu X khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKSAP ngày 09/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú đã truy tố Phan Thị Thu X (Mén) về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Phan Thị Thu X (Mén), với mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Không áp dụng hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã hối hận, ăn năn hối cải xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để sớm được quay về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về Quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó Quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Đối với bị hại và những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, những người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của những người này phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra, đồng thời bị hại không có yêu cầu về trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự nên việc vắng mặt của bị hại và người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Thị Thu X (Mén) đã thừa nhận do cần tiền tiêu xài và trả nợ nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 67D1 - 979.87 của Tr, bị cáo nói dối hỏi mượn xe để đi công việc và được Tr đồng ý giao xe. Sau đó X đem xe đi cầm với số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), sử dụng trả nợ và tiêu xài cá nhân. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của bị hại và của những người làm chứng cũng như biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án.

[2.2] Theo bản kết luận định giá tài sản số 26/KL.HĐĐGTS ngày 08/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Phú xác định: 01 xe

mô tô biển số 67D1 - 979.87; Nhãn hiệu: Wave Alpha màu xanh - đen - bạc, số máy: JA39E1340832, số khung: RLHJA3910LY003510 đã qua sử dụng, trị giá 15.500.000 đồng. Như vậy, căn cứ vào các chứng cứ nêu trên và kết luận giám định có đủ cơ sở kết luận: bị cáo X có hành vi gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của bị hại, cụ thể là chiếm đoạt chiếc xe có giá trị 15.500.000 đồng (mười lăm triệu năm trăm ngàn đồng). Hành vi trên đây của Phan Thị Thu X đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét về nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì nhận thấy:

[3.1] Tài sản hợp pháp của công dân là một trong những đối tượng được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác đều bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Bị cáo Phan Thị Thu X là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lừa đảo nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Bị cáo có sức khỏe để lao động, đáng lẽ nên tìm việc làm hợp pháp để có thu nhập chính đáng nuôi sống bản thân và phục vụ cho nhu cầu trong cuộc sống. Nhưng bị cáo lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo sử dụng mạng xã hội với tên gọi khác (Ngọc) để giao tiếp với bị hại, trong suốt thời gian tiếp xúc bị cáo không để cho bị hại biết thông tin như họ tên, năm sinh hay địa chỉ nhà nhằm tránh việc truy tìm cho bị hại. Sau khi bị cáo cầm điện thoại và giấy tờ xe của bị hại để tiêu xài, bị cáo lại tiếp tục nói dối với ý định chiếm đoạt tài sản khác của bị hại, cụ thể là 01 xe mô tô biển số 67D1 - 979.87. Hành vi của bị cáo có tính chất nguy hiểm, xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo đã thực hiện để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Đồng thời bản thân bị cáo là người nghiện ma tuý, từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; là đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là phù hợp.

[3.2] Tuy nhiên, xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và bị hại không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[3.3] Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về tránh nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015;

Căn cứ vào Điều 136; Điều 292; Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ vào Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Thị Thu X phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Thị Thu X 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bắt tạm giam ngày 21/8/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo Phan Thị Thu X phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện Châu Phú;
- Trại tạm giam tỉnh An Giang;
- Thi hành án DS huyện Châu Phú;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Cẩm Hường